

Số: 1647/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Bổ sung Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật
năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải (lần 3)**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/2/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư số 21/2016/TT-BGTVT ngày 25/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về xây dựng, ban hành, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính, kiểm tra, xử lý văn bản, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải và Thông tư số 47/2017/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung Thông tư số 21/2016/TT-BGTVT;

Căn cứ Quyết định số 2406/QĐ-BGTVT ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phân công nhiệm vụ lãnh đạo Bộ;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-BGTVT ngày 24/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức tham mưu giúp việc Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục bổ sung Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải (lần 3).

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị:

1. Các đồng chí Thứ trưởng phụ trách các văn bản giám sát chặt chẽ, chỉ đạo kịp thời các cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ theo Chương trình, đảm bảo tiến độ và chất lượng của văn bản, phù hợp với thực tiễn.

2. Các Tổng cục, Cục, Vụ chủ trì soạn thảo, chủ trì tham mưu trình văn bản có trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm cuối cùng về chất lượng, tiến độ xây dựng văn bản;

- Trình các văn bản theo nhiệm vụ trước ngày 23 hàng tháng và gửi báo cáo về Vụ Pháp chế về tiến độ xây dựng văn bản (chậm nhất ngày 23 của tháng).

3. Vụ Pháp chế có trách nhiệm:

- Đăng tải Quyết định và danh mục các văn bản lên Cổng thông tin điện tử của Bộ sau khi Bộ trưởng ký Quyết định ban hành Chương trình;

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình. Hàng tháng báo cáo Bộ trưởng và các Thứ trưởng kết quả thực hiện Chương trình của Bộ và của từng Tổng cục, Cục, Vụ.

4. Vụ Tài chính, Văn phòng Bộ, các Tổng cục, Cục:

Bổ trí đủ kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định từ nguồn ngân sách và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác.

Điều 3. Đối với Thông tư hướng dẫn về các quy định liên quan đến quản lý đầu tư xây dựng, khai thác cảng hàng không, sân bay và các hạng mục công trình của cảng hàng không, sân bay: Giao Vụ Kế hoạch đầu tư và Cục HKVN nghiên cứu cơ sở pháp lý, thẩm quyền, sự cần thiết ban hành, phạm vi điều chỉnh của Thông tư để đảm bảo hiệu quả quản lý trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; đồng thời rà soát, đối chiếu với Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/06/2016 để đảm bảo các nội dung không mâu thuẫn, chồng chéo. Báo cáo Thứ trưởng Lê Đình Thọ và đề xuất đưa vào Chương trình theo trình tự, thủ tục của Thông tư số 21/2016/TT-BGTVT trước ngày 20/8/2016.

Điều 4. Đối với các văn bản sửa đổi, bổ sung trong Chương trình, chậm nhất là 02 ngày làm việc, kể từ ngày văn bản sửa đổi, bổ sung được ký ban hành, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm gửi hồ sơ văn bản hợp nhất qua đường công văn và thư điện tử cho Vụ Pháp chế để kiểm tra, trình Bộ trưởng ký xác thực.

Trường hợp dự thảo văn bản hợp nhất không tuân theo kỹ thuật quy định tại Pháp lệnh hợp nhất văn bản thì Vụ Pháp chế trả lại ngay cho cơ quan chủ trì soạn thảo để thực hiện theo đúng quy định. Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm hoàn chỉnh hồ sơ và gửi lại Vụ Pháp chế chậm nhất sau 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Vụ Pháp chế.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Thứ trưởng, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ VN, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Lưu: VT, PC.



Nguyễn Văn Thế



Phụ lục 1

DANH MỤC VĂN BẢN GIAO NHIỆM VỤ BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG VBQPPL NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số 181/QĐ - BGTVT ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

| STT | Tên văn bản | Cơ quan soạn thảo | Cơ quan trình và cơ quan phối hợp | Thời gian Cơ quan soạn thảo trình Bộ | | Thời gian trình Bộ trưởng | Thủ trưởng phụ trách | Ghi chú |
|-----|---|-------------------|---|--------------------------------------|----------------|--|----------------------|---|
| | | | | Đề cương chi tiết | Dự thảo VBQPPL | | | |
| 1. | Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ | TCĐBVN | Vụ TCCB Các Vụ: PC, VT, HTQT, KCHTGT, ATGT, KHCN, MT, QLDN. Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ | Đã trình | Tháng 9 | 01 tháng sau khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe | Lê Đình Thọ | Sửa đổi, bổ sung các nội dung để phù hợp với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe |
| 2. | Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 43/2015/TT-BGTVT ngày 20/8/2015 quy định thủ tục cấp, phê duyệt, thu hồi Bản công bố phù hợp lao động hàng hải và Giấy chứng nhận Lao động hàng hải | Cục ĐKVN | Vụ PC Các Vụ: TCCB, HTQT, VT, ATGT, KHCN, MT, PPP, QLDN. Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ | | Tháng 8 | Tháng 10 | Nguyễn Văn Công | Sửa đổi, bổ sung để thực hiện theo các nội dung Công ước MLC2006 được sửa đổi, bổ sung năm 2016, sẽ có hiệu lực từ ngày 08/1/2019. Áp dụng trình tự, thủ tục đơn giản |

| | | | | | | | | |
|----|---|----------|---|---------|----------|----------|------------------|---|
| 3. | Thông tư quy định giá tối đa dịch vụ điều hành giao thông vận tải đường sắt trên kết cấu hạ tầng đường sắt do nhà nước đầu tư | Cục ĐSVN | <u>Vụ VI</u> Các Vụ: PC, TC, HTQT, KCHTGT, ATGT, KHCN, MT, QLDN. Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ | Tháng 8 | Tháng 9 | Tháng 11 | Nguyễn Ngọc Đông | |
| 4. | Thông tư hướng dẫn quy trình, hồ sơ thanh quyết toán, thủ tục hỗ trợ giá cho doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt thực hiện nhiệm vụ vận tải đặc biệt, nhiệm vụ an sinh xã hội | Cục ĐSVN | <u>Vụ TC</u> Các Vụ: PC, VT, HTQT, KCHTGT, ATGT, KHCN, MT, QLDN. Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ | Tháng 8 | Tháng 10 | Tháng 12 | Nguyễn Ngọc Đông | <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 - Chỉ quy định các nhiệm vụ quản lý nhà nước, không được quy định thủ tục hành chính trong Thông tư này. |

| | | | | | | | | |
|----|--|--|---|---------|----------|----------|-------------|-------------------------------------|
| 5. | Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ | TCĐBVN | <p align="center"><u>Vụ KCHTGT</u></p> <p>Các Vụ: PC, VT, HTQT, TC, ATGT, KHCN, MT, QLDN. Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ</p> | Tháng 8 | Tháng 10 | Tháng 12 | Lê Đình Thọ | TBKL số 323/TB-BGTVT ngày 04/7/2018 |
| 6. | Đối với Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 07/2017/QĐ-TTg về việc thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử tự động không dừng đã được giao nhiệm vụ tại Giao nhiệm vụ số 2656/BGTVT-PC ngày 16/3/2018 | Yêu cầu bổ sung thêm nội dung quy định về việc vận hành thu phí hỗn hợp (như TBKL số 317/TB-BGTVT ngày 02/7/2018). Trong đó, TCĐBVN chủ trì soạn thảo, Vụ TC chịu trách nhiệm tham mưu phần quy định bổ sung này trong Thông tư. | | | | | | |





Phụ lục 2

ĐANH MỤC THÔNG TƯ BAN HÀNH QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA

| STT | Tên văn bản | Cơ quan soạn thảo | Cơ quan trình và cơ quan phối hợp | Thời gian soạn thảo | | Thời gian Cơ quan trình trình Bộ trưởng | Thứ trưởng phụ trách | Tình hình thực hiện |
|-----|---|-------------------|--|---------------------|-----------------------|--|----------------------|-------------------------------------|
| | | | | Trình Bộ dự thảo | Gửi Bộ KHCN thẩm định | | | |
| 1. | Thông tư sửa đổi, bổ sung quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ (sửa đổi, bổ sung QCVN 41:2016/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGTVT) | TCĐBVN | Vụ KHCN Các Vụ: PC, VT, MT, ATGT; Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ | Tháng 9 | Tháng 11 | 01 Tháng sau khi nhận được văn bản thẩm định của Bộ KHCN | Lê Đình Thọ | TBKL số 323/TB-BGTVT ngày 04/7/2018 |